

Số: 262 /VTTC-KTTC

V/v: Công bố Báo cáo thường niên năm 2024

Hà Nội, ngày 13 tháng 3 năm 2025

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty: Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin
2. Mã chứng khoán : DLT
3. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8 tòa nhà Việt á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội
4. Điện thoại: 024. 3518 0121 Fax: 024. 3851 0413
5. Người được ủy quyền công bố thông tin: Ông Trịnh Đăng Thuận
6. Nội dung thông tin công bố: Báo cáo thường niên năm 2024 của Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin.

Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ báo cáo: www.vttc.net.vn (danh mục: Quan hệ cổ đông).

Chúng tôi cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Website Cty;
- Lưu KTTC, TCHC.

Người được ủy quyền công bố thông tin



Trịnh Đăng Thuận

Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2024

Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2025

Ban hành kèm theo thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

**CÔNG TY CP DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI -
VINACOMIN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2024

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CP DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN**
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh - mã số doanh nghiệp số: 0100101298 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp ngày 01/11/2004, thay đổi gần nhất ngày 23/5/2023 (lần thứ 22).
- Vốn điều lệ : 25.000.560.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 25.000.560.000 đồng
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8 tòa nhà Việt Á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội
- Điện thoại: 024.35180079
- Fax: 024.38510413
- Website: www.vttctravel.vn ; www.vttc.net.vn
- Mã cổ phiếu: DLT

- Quá trình hình thành và phát triển:

Để làm đầu mối nhằm tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ công nhân viên thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) đi tham quan, khảo sát thị trường, học tập kỹ thuật, công nghệ nước ngoài, cũng như có điều kiện nghỉ ngơi, phục hồi sức khỏe tái tạo sức lao động và kết hợp đi du lịch, Tổng công ty Than Việt Nam (nay là Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam) quyết định thành lập Công ty Du lịch Than Việt Nam và được Bộ Công nghiệp chấp thuận bằng Quyết định số 2778/QĐ- TCCB ngày 25/9/1996 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp.

Cuối năm 2001, để đáp ứng tình hình phát triển và mở rộng ngành nghề kinh doanh, Công ty đã đề nghị và được Hội đồng quản trị Tập đoàn TKV cho đổi tên thành Công ty Du lịch và Thương mại (VTTC) theo Quyết định số 1338/QĐ-HĐQT ngày 13/12/2001.

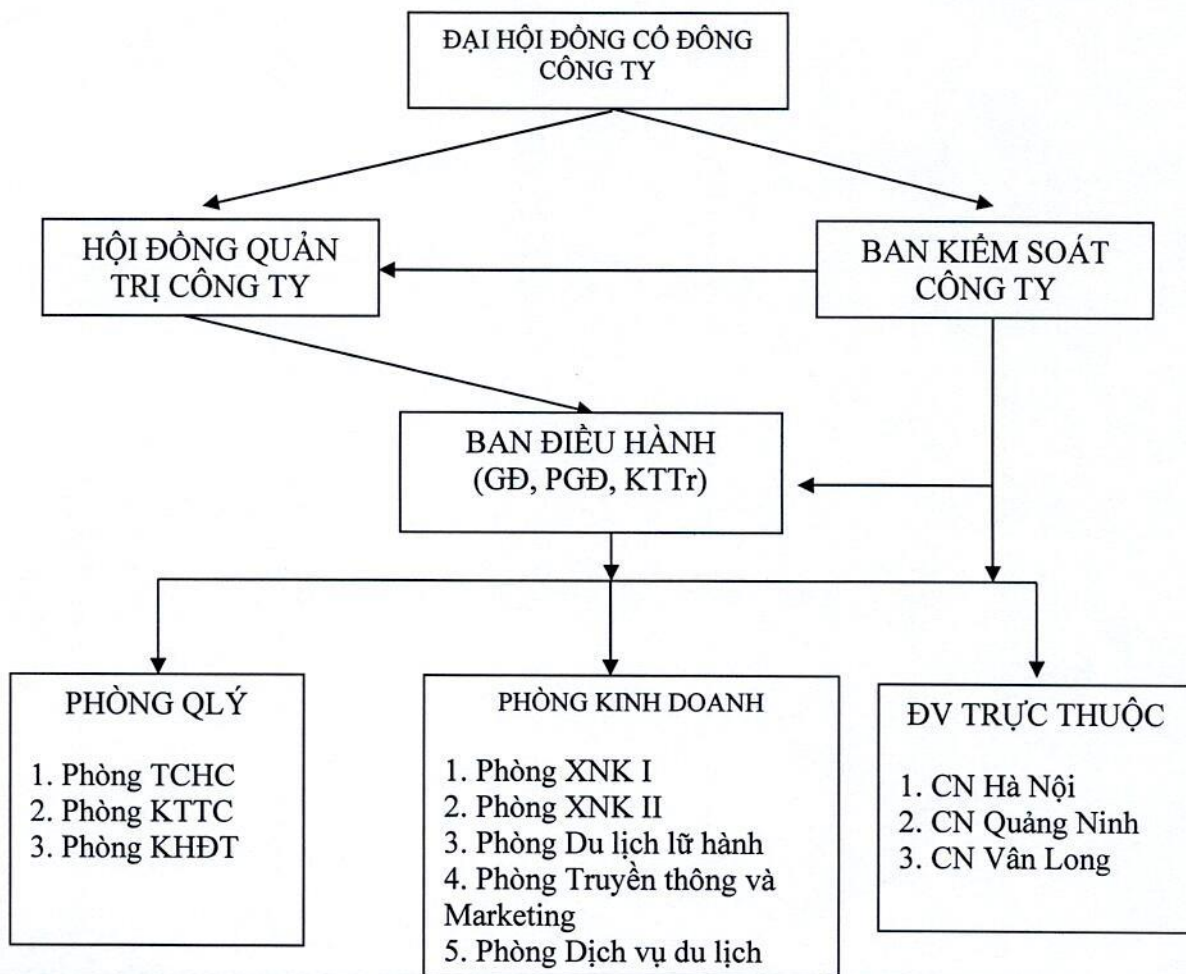
Thực hiện chủ trương chuyển đổi các doanh nghiệp Nhà nước thành công ty cổ phần, Công ty được cổ phần hoá và chuyển đổi thành Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại Than Việt Nam theo Quyết định số 104/2004/QĐ-BCN ngày 30/9/2004 của Bộ Công nghiệp. Ngày 26/12/2005 Chính phủ có Quyết định thành lập Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, bao gồm Tập đoàn CN Than và Tổng công ty Khoáng sản VN (TKV) sáp nhập vào. Với địa vị pháp lý là một Công ty con của Tập đoàn, Công ty được đổi tên là Công ty CP Du lịch và Thương mại TKV nay là Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin.]

Thực hiện chỉ đạo của Thủ Tướng Chính phủ về việc giảm tỷ lệ cổ phần tại các Công ty cổ phần, trong quý II năm 2015 Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam đã hoàn thành việc thoái vốn từ 67,87% xuống còn 36% và hiện nay Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin là Công ty liên kết với Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh chính bao gồm:
 - + Kinh doanh thương mại: Nhập khẩu, mua bán trong nước các loại máy móc thiết bị, vật tư khai thác mỏ; các loại hóa chất cho ngành công nghiệp khai khoáng.
 - + Kinh doanh lữ hành du lịch trong và ngoài nước.
 - + Kinh doanh khách sạn; kinh doanh ăn uống.
 - + Dịch vụ thông quan giao nhận, vận chuyển thiết bị các dự án đầu tư .
 - + Dịch vụ phục vụ văn phòng, quản lý tòa nhà.
 - + Dịch vụ đại lý bán vé máy bay.
 - + Dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác.
 - + Vệ sinh chung, vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt.
 - + Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn.
 - + Bán buôn tổng hợp, bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện, internet và hình thức khác.
- Địa bàn kinh doanh: Quảng Ninh, Lào Cai, Lâm Đồng, Đắk nông ...

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:



- Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty cổ phần, tuân thủ theo các quy định của luật doanh nghiệp Việt Nam và các văn bản hiện hành.

+ Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.

+ Hội đồng Quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý Công ty, có quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

+ Giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị bầu, là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.

+ Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra để giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Các đơn vị thành viên của Công ty:

+ Trụ sở chính – Cơ quan Công ty:

Địa chỉ: Tầng 8 tòa nhà Việt Á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

Điện thoại: 024.35180079

Fax: 024. 38510413

Loại hình kinh doanh chính: Thương mại; du lịch lữ hành; đại lý vé máy bay

+ Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ: Số 3 Dương Đình Nghệ, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

Điện thoại: 024.35184342

Fax: 024. 35180598

Loại hình kinh doanh chính: Thương mại; dịch vụ phục vụ văn phòng Tập đoàn TKV.

+ Chi nhánh Quảng Ninh

Địa chỉ: Phố Vườn Đào, phường Bãi Cháy, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Điện thoại: 020.33846677

Fax: 020.33821329

Loại hình kinh doanh chính: Thương mại; du lịch lữ hành; khách sạn; đại lý vé máy bay; dịch vụ phục vụ văn phòng Tập đoàn TKV; dịch vụ ăn ca công nghiệp.

+ Chi nhánh Vân Long

Địa chỉ: Số 801 đường Trần Phú, phường Cẩm Thủy, TP Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Điện thoại: 020.33862253

Fax: 020.33864143

Loại hình kinh doanh chính: Thương mại; du lịch lữ hành; khách sạn; đại lý vé máy bay; dịch vụ ăn ca công nghiệp.

4. Định hướng phát triển:

Trước những khó khăn, thách thức chung của nền kinh tế - xã hội, mục tiêu cơ bản của Công ty trong năm 2025 là tập trung tháo gỡ từng bước, tìm thêm các mảng kinh doanh mới để tiếp tục duy trì việc làm và ổn định đời sống cho CBCNV. Tìm các giải pháp tăng năng suất người lao động, tăng hiệu quả kinh doanh. Giữ vững thị trường của các mặt hàng kinh doanh thương mại có thế mạnh, phát triển các mặt hàng mới có tiềm năng. Cụ thể:

4.1 Mục tiêu kinh doanh du lịch lữ hành:

Thứ nhất: Nghiên cứu, đánh giá về nhu cầu và xu hướng du lịch của khách hàng để xây dựng các sản phẩm độc đáo, hấp dẫn, mang lại trải nghiệm ấn tượng. Nâng cao chất lượng dịch vụ hướng tới sự hài lòng của khách hàng.

Thứ hai: Bám sát chiến lược phát triển du lịch Việt Nam trong giai đoạn tới để định hướng sản phẩm du lịch trọng tâm. Du lịch MICE, du lịch biển đảo, du lịch văn hóa, du lịch sinh thái và du lịch đô thị sẽ là những sản phẩm được chú trọng phát triển. Đặc biệt du lịch MICE trong thời gian qua đang được chú ý đầu tư, quảng bá và xúc tiến để nâng cao khả năng cạnh tranh có cơ hội mang lại nguồn thu lớn. Tuy nhiên đây cũng là loại hình du lịch đòi hỏi mức độ cao về chuyên nghiệp, khả năng kết nối, chọn lọc điểm đến, sản phẩm trải nghiệm, do đó chúng ta phải tăng cường các hoạt động tìm hiểu, đào tạo kỹ năng, tăng cường liên kết, kết nối, đẩy mạnh quảng bá để sẵn sàng tham gia vào thị trường này.

Thứ ba: Tích cực tham gia các hoạt động xúc tiến du lịch nhằm xây dựng hệ sinh thái du lịch thông minh, an toàn, kết nối nhiều địa điểm và nhiều doanh nghiệp trong chuỗi khai thác để cùng phát triển các sản phẩm du lịch đa dạng hơn nữa.

Thứ tư: Tổ chức phân công chăm sóc bám sát thị trường truyền thông trong TKV và thị trường thuộc Đảng bộ khối các doanh nghiệp Hà Nội, nắm bắt các chương trình phúc lợi, kế hoạch tham quan du lịch để kịp thời tư vấn đưa ra các sản phẩm phù hợp, hiệu quả.

Thứ năm: Không ngừng nâng cao năng lực, trình độ cho cán bộ làm công tác lữ hành để nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ và thương hiệu của Công ty. Bên cạnh đó, đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng triệt để phần mềm Travel master trong công tác quản lý điều hành tour du lịch.

Thứ sáu: Chủ động xây dựng catalog sản phẩm du lịch theo mùa và có kế hoạch cụ thể trong việc truyền thông hình ảnh tour, sản phẩm chào bán trên nền tảng công nghệ số.

4.2 Mục tiêu kinh doanh khách sạn:

Tập trung vào công tác tiếp thị khách hàng, tăng cường rà soát cơ sở vật chất để đảm bảo chất lượng dịch vụ và hình ảnh khách sạn, kết hợp với khu nhà hàng mới để thu hút khách đến lưu trú và ẩm thực.

4.3 Mục tiêu kinh doanh vé máy bay:

Nắm bắt các kế hoạch vận chuyển của các hãng hàng không; cập nhật các chính sách mới của các hãng để xây dựng chiến lược kinh doanh phù hợp, hiệu quả.

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai ký các hợp đồng khách hàng CA cũng như xúc tiến phát triển mở rộng mạng lưới các đại lý cấp 2 và cộng tác viên.

4.4 Kinh doanh sản phẩm VTTC food:

Không ngừng đẩy mạnh kinh doanh sản phẩm VTTC food. Tiếp tục phân tích, nghiên cứu thị trường để có thể xây dựng thêm những sản phẩm Food chất lượng, góp phần nâng cao doanh số và thương hiệu VTTC Food trên thị trường.

4.5 Kinh doanh phục vụ bữa ăn công nghiệp:

Tiếp tục duy trì đảm bảo chất lượng và thực đơn bữa ăn đa dạng góp phần chăm lo đời sống và tái tạo sức lao động cho CBCNV ngành than.

Thực hiện tốt công tác an toàn BHLĐ, PCCN, công tác an toàn gas; công tác vệ sinh công nghiệp và vệ sinh thực phẩm.

Nghiên cứu các phương án triển khai trong bối cảnh sản lượng suất ăn và các chi phí bị cắt giảm.

4.6 Về kinh doanh dịch vụ phục vụ Tập đoàn:

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các nội dung trong Hợp đồng dịch vụ với Tập đoàn, không ngừng nâng cao chất lượng và năng lực chuyên môn trong công tác phục vụ.

4.7. Về kinh doanh dịch vụ VSCN:

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội quy, quy định về ATVSLĐ. Có phương án bố trí và sắp xếp lao động trong trường hợp các tổ máy của Nhiệt điện Cẩm Phả bảo dưỡng định kỳ.

4.5 Mục tiêu kinh doanh thương mại:

Tăng cường hơn nữa kinh doanh thương mại đặc biệt là công tác kinh doanh thương mại tại các Chi nhánh.

Chủ động tiếp cận, nắm bắt thông tin thị trường và nhu cầu sử dụng mặt hàng lớp đặc chủng của các đơn vị trong TKV để ứng phó linh hoạt với mọi biến động; tiếp tục đẩy mạnh dịch vụ và lớp và cung cấp vật liệu và cho các đơn vị trong TKV.

Đảm bảo nguồn cung xút ổn định cho nhôm Lâm Đồng và Nhân Cơ; theo dõi sát sao những biến động về giá và nguồn cung của mặt hàng xút trên thị trường thế giới.

Công tác kinh doanh vật tư, thiết bị hầm lò: Tiếp tục duy trì chăm sóc tốt các thị trường hiện tại, mặt khác bám sát các dự án đầu tư có liên quan mà TKV triển khai trong năm 2025; Tăng cường hợp tác với các đối tác mới, tiềm năng... để triển khai và phát triển các sản phẩm vật tư mới trong thị trường TKV; Tìm kiếm/triển khai các sản phẩm, công nghệ theo xu hướng cơ giới hoá hoặc có tính ứng dụng cao trong khai thác than hầm lò.

5. Các rủi ro:

- Kinh tế thế giới và Việt Nam tiếp tục bị ảnh hưởng do chiến tranh giữa Nga và Ukraine, chính sách tiền tệ của các Ngân hàng Mỹ và Châu Âu.

- Nguồn vốn lưu động hạn hẹp, trong khi hoạt động kinh doanh chính của Công ty là Du lịch lữ hành trong nước và quốc tế, xuất nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ khách sạn... luôn cần một lượng vốn rất lớn tiền nội tệ và ngoại tệ, để đáp ứng kịp thời nhu cầu về vốn phục vụ kinh doanh, Công ty thường xuyên phải vay vốn từ các Ngân hàng thương mại. Do đó yếu tố điều hành lãi suất và tỷ giá của Ngân hàng Nhà Nước ảnh hưởng rất lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2024:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Hoạt động SXKD của Công ty năm 2024 đã có nhiều chuyển biến tích cực ở lĩnh vực Du lịch lữ hành. Mảng kinh doanh thương mại gặp nhiều khó khăn do sự biến động về tỷ giá, giá vật tư, thiết bị đầu vào, chi phí vận chuyển tăng cao trong khi giá bán chưa thể điều chỉnh tăng tương ứng do đó đã ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả thực hiện SXKD của Công ty. Tuy vậy với sự chỉ đạo linh hoạt, sát sao của HĐQT, Ban lãnh đạo Công ty cùng sự chủ động, ứng biến nhanh của các Đơn vị/Bộ phận đã đem lại kết quả hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đề ra năm 2024, thu nhập của toàn thể NLĐ Công ty ổn định, đời sống tinh thần có nhiều cải thiện.

Kết thúc năm tài chính 2024, lợi nhuận trước thuế đạt triệu đồng, đạt 110,78% so với kế hoạch; bảo toàn và phát triển vốn, thặng dư vốn chủ sở hữu 34.071 triệu đồng; tình hình tài chính Công ty lành mạnh.

1.2 Tình hình thực hiện so với kế hoạch

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2024	Thực hiện		% Thực hiện 2023 so với	
				Năm 2023	Năm 2024	KH 2024	TH 2023
1	Doanh thu	Trđ	1.280.806	1.376.366	1.443.049	112,67	104,84
2	Giá trị SX	Trđ	55.395	62.495	60.854	109,85	97,37
3	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	7.000	7.533	8.916	127,37	118,36
4	Đầu tư XD CB	Trđ	19.918	12.333	1.941	9,74	15,74
5	Tiền lương bq/người/tháng	Trđ	8,5	9,05	9,67	113,76	106,85
6	Cổ tức/Vốn CP	%	Từ 8 - 10	8	8	100	100

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. **Danh sách Ban điều hành** (danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành):

1	Nguyễn Mạnh Toàn	Giám đốc
3	Nguyễn Thanh Tùng	Phó Giám đốc
4	Nguyễn Quỳnh Phương	Phó Giám đốc
5	Nguyễn Trung Tuyển	Phó Giám đốc
6	Phan Thị Hằng	Kế toán trưởng (Miễn nhiệm từ ngày 21/10/2024)

(* Ông Nguyễn Mạnh Toàn - Giám đốc Công ty

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 15/9/1978
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Yên Nhân, Yên Mô, Ninh Bình
- Địa chỉ thường trú: Tổ 85, Khu 5, Phường Bạch Đằng, TP Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
6/2002-10/2006	Phòng KDTM- chi nhánh Quảng Ninh	Nhân viên

11/2006-12/2008	Phòng KDTM- chi nhánh Quảng Ninh	Phó phòng
01/2009-7/2010	Phòng KDTM- chi nhánh Quảng Ninh	Trưởng phòng
8/2010-9/2014	Chi nhánh Quảng Ninh	Phó Giám đốc
10/2014-15/6/2015	Chi nhánh Vân Long	Giám đốc
16/6/2015-14/4/2021	Chi nhánh Vân Long	TV HĐQT, Giám đốc
15/4/2021- 14/4/2022	Công ty CP Du lịch và Thương mại- Vinacomin	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty
15/4/2022- đến nay	Công ty CP Du lịch và Thương mại- Vinacomin	Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty

- Chức vụ hiện tại: Giám đốc Công ty
- Số cổ phần nắm giữ: 137.923 cổ phần
- Các khoản nợ với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

(*) Ông Nguyễn Thanh Tùng - Phó Giám đốc

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 11/04/1973
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Tân Phúc – huyện Ân Thi – tỉnh Hải Dương.
- Địa chỉ thường trú: Số 36/63 Lâm Hạ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Ngoại ngữ, kỹ Sư Kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
10/1996-9/1997	CN Cty Than Cẩm Phả tại Hà Nội	Chuyên viên
10/1997 – 02/2002	Công ty Xuất nhập khẩu than	Chuyên viên
03/2002 – 07/2002	Công ty CP Du lịch và Thương mại - TKV	Chuyên viên
08/2002 – 12/2004		P.phòng TM
01/2005 – 10/2005		Tr.phòng TM
11/2005 – 04/2013	Công ty CP Du lịch và Thương mại - TKV nay là Công ty CP Du lịch và TM - Vinacomin	Tr. phòng XNK I
05/2013 – 25/4/2022	Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin	Phó Giám đốc Cty
26/4/2022 đến nay	Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty

- Chức vụ hiện tại: Phó Giám đốc Công ty
- Số cổ phần nắm giữ: 44.392 cổ phần
- Các khoản nợ với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

(*) Bà Nguyễn Quỳnh Phương - Phó Giám đốc

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 30/10/1979
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Ninh Bình
- Địa chỉ thường trú: P909 Tòa Nam, CC Chelsea Park, Phường Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
04/2002 – 4/2010	Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin	Chuyên viên phòng XNK
5/2010 – 4/2013		Phó phòng XNK I
05/2013 – 04/2019		Trưởng phòng XNK I
Từ 15/6/2015 đến nay		Thành viên HĐQT
01/5/2019 đến nay		Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty

- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty
- Số cổ phần nắm giữ: 174.463 cổ phần
- Các khoản nợ với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

(*) Ông Nguyễn Trung Tuyển – Phó Giám đốc

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 18/9/1974
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hoàng Quế - Đông Triều- Quảng Ninh
- Địa chỉ thường trú: Tổ 12, Khu 3, Phường Bãi Cháy, Hạ Long, Quảng Ninh
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
04/1994- 6/1996	Trường ĐTBDCB QN- Cty Than H. Gai	Nhân viên
07/1996-03/1997	Trường đào tạo nghề Mỏ Hòn Gai	Nhân viên

04/1997-12/2001	KS Biển Đông-Cty Du lịch Than V. Nam	Nhân viên lễ tân
01/2002-12/2002	KS Biển Đông-Cty Du lịch và Thương mại -TVN	Tổ trưởng lễ tân
01/2003-04/2005	KS Biển Đông-Cty Du lịch và Thương mại -TVN	Phó giám đốc
05/2005-12/2006	KS Biển Đông-Cty Du lịch và Thương mại -TVN	Giám đốc
01/2007-08/2010	CN Quảng Ninh- Cty CP Du lịch và Thương mại -TKV	Phó giám đốc
09/2010-14/6/2020	CN Quảng Ninh -Công ty CP Du lịch và Thương mại- Vinacomin	Giám đốc
15/6/2020- đến nay	Công ty CP Du lịch và Thương mại- Vinacomin	Phó giám đốc

- Chức vụ hiện tại: Phó giám đốc Công ty.
- Số cổ phần nắm giữ: 6.537 cổ phần
- Các khoản nợ với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

(*) Bà Phan Thị Hằng – Kế toán trưởng (Miễn nhiệm từ ngày 21/10/2024)

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 21/4/1980
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Sơn Hòa, Hương Sơn, Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú: P101A, TT Mai Động, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Hà Nội.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
05/2003-01/2016	Phòng KTTC Công ty CP Du lịch và Thương mại-Vinacomin	Chuyên viên
2/2016-6/2021	Phòng KTTC Công ty CP Du lịch và Thương mại-Vinacomin	Phó phòng
25/4/2019 – 30/6/2021	Phòng KTTC Công ty CP Du lịch và Thương mại-Vinacomin	Thành viên HĐQT, Phó phòng KTTC Công ty
01/7/2021 – 25/4/2022	Công ty CP Du lịch và Thương mại-Vinacomin	Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng Cty
26/4/2022-Nay	Công ty CP Du lịch và Thương mại-Vinacomin	Kế toán trưởng Cty

- Chức vụ hiện tại: Kế toán trưởng Công ty
- Số cổ phần nắm giữ: 22.004 cổ phần
- Các khoản nợ với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành: Trong năm 2024, trong ban điều hành Công ty có sự thay đổi nhân sự: Kế toán trưởng do điều kiện sức khỏe xin nghỉ việc từ ngày 21/10/2024.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên:

- Tại thời điểm 31/12/2024 lao động của Công ty là 586 người
- Chính sách đối với người lao động:

+ Chính sách tiền lương, tiền công: Tiền lương trả cho người lao động thực hiện trên nguyên tắc làm việc gì, giữ chức vụ gì, đóng góp ở mức độ nào thì hưởng theo công việc và mức độ đó. Công ty thực hiện trả lương cho cán bộ công nhân viên theo quy chế quản lý và sử dụng quỹ tiền lương.

+ Chính sách khen thưởng: Tiền thưởng cho cán bộ công nhân viên được thực hiện trên nguyên tắc dân chủ, công khai và căn cứ vào thành tích của người lao động trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty thực hiện khen thưởng theo quy chế thi đua, khen thưởng của Công ty.

+ Các chính sách khác: Ngoài ra công ty còn có chính sách đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên; nghỉ dưỡng hàng năm, bảo hộ lao động; quy chế sử dụng quỹ phúc lợi trích từ lợi nhuận sau thuế hàng năm...

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1 Các khoản đầu tư lớn: Trong năm 2024, Công ty đã thực hiện các khoản đầu tư như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Hạng mục	KH ĐTXD	Thực hiện đến 31/12/2024	Tỷ lệ hoàn thành KH	Ghi chú
1	Đầu tư cải tạo phòng khách sạn Vân Long	2.000	1.941	97%	
2	Dự án kho lạnh trữ thực phẩm – Chi nhánh Vân Long	418	-	0%	
3	Tổ hợp nhà hàng, cafe tầng 1 và 2 tòa nhà Vinacomin	9.500	-	0%	
4	Đầu tư dây chuyền sửa chữa thiết bị cơ giới hoá, sản xuất và chế tạo giàn chống sử dụng trong mỏ hầm lò	8.000	-	0%	
	Tổng cộng	19.918	1.941	9,74%	

3.2 Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính:

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	492.918.362.557	596.306.860.875	20,97 %
Doanh thu thuần	1.372.529.714.567	1.441.495.450.891	5,02 %
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	5.753.033.716	9.784.564.846	70,08 %
Lợi nhuận khác	1.780.219.763	-868.967.387	-141,81 %
Lợi nhuận trước thuế	7.533.253.479	8.915.597.459	18,35 %
Lợi nhuận sau thuế	4.967.674.184	4.700.217.644	-5,38 %
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	50,33%	42,55%	-15,46%

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán + Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSNH/Nợ ngắn hạn) + Hệ số thanh toán nhanh (TSNH - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	1,058 lần 0,55 lần	1,048 lần 0,74 lần	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn + Hệ số Nợ/Tổng tài sản + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,87 lần 7,28 lần	0,90 lần 9,05 lần	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động + Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân) + Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	6,22 vòng 3,08 lần	6,57 vòng 2,65 lần	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,36% 9,18% 1,01% 0,42%	0,33% 8,65% 0,79% 0,68%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1 Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 2.500.056 cổ phần
- Số cổ phần đang lưu hành: 2.500.056 cổ phần

- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phiếu thường
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 2.500.056 cổ phần
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: không có

5.2 Cơ cấu cổ đông:

- Phân theo tiêu chí tỷ lệ sở hữu:

STT	Cổ đông	Tỷ lệ góp vốn	Cổ phần
1	Cổ đông lớn. Trong đó:	72,26%	1.806.620
	- Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	36%	900.021
	- Công ty CP Lốp Xe Việt	15%	375.000
	- Ông Nguyễn Mạnh Toàn	5,51%	137.923
	- Bà Đặng Quỳnh Tiên	8,77%	219.213
	- Bà Nguyễn Quỳnh Phương	6,98%	174.463
2	Cổ đông nhỏ. Trong đó:	27,74%	693.436
	- Công ty CP Giao nhận vận tải Thuận Phong	0,80%	20.000
	- Các cá nhân khác	26,94%	673.436

- Phân theo tiêu chí cổ đông tổ chức, cổ đông cá nhân:

STT	Cổ đông	Tỷ lệ góp vốn	Cổ phần
1	Cổ đông tổ chức. Trong đó:	51,8%	1.295.021
	- Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam	36%	900.021
	- Công ty CP Lốp Xe Việt	15%	375.000
	- Công ty CP Giao nhận vận tải Thuận Phong	0,8%	20.000
2	Cổ đông cá nhân	48,2%	1.205.035

- Phân theo tiêu chí cổ đông trong nước, cổ đông nước ngoài:

STT	Cổ đông	Tỷ lệ góp vốn	Cổ phần
1	Cổ đông trong nước	99,96%	2.499.056
2	Cổ đông nước ngoài	0,04%	1.000

- + Phân theo tiêu chí cổ đông nhà nước, cổ đông khác:

STT	Cổ đông	Tỷ lệ góp vốn	Cổ phần
1	Cổ đông nhà nước: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	36%	900.021
2	Cổ đông khác	64%	1.600.035

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Trong năm 2024, vốn đầu tư của chủ sở hữu không có thay đổi.

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ: Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin không có cổ phiếu quỹ; năm 2024 không có giao dịch cổ phiếu quỹ.

5.5 Các chứng khoán khác: Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin không có các cổ phiếu khác; năm 2024 không có giao dịch cổ phiếu khác.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Tình hình chung, những khó khăn và thuận lợi:

Tình hình thế giới trải qua năm 2024 vẫn còn nhiều bất ổn, chiến tranh và xung đột cục bộ ở nhiều nơi trên thế giới đã tác động mạnh mẽ đến sự phát triển của nền kinh tế thế giới.

Đối với Việt Nam, năm 2024 tình hình kinh tế xã hội nước ta đạt được nhiều kết quả tích cực, các chỉ tiêu về phát triển kinh tế đều đạt và vượt kế hoạch đề ra. Tăng trưởng cả năm đạt 7,09%, lạm phát được kiểm soát ở mức 3,63%, các cân đối lớn được đảm bảo và có thặng dư cao. Tình hình xã hội tiếp tục giữ được ổn định, an ninh quốc phòng được đảm bảo, đời sống người dân được nâng cao. Có được các kết quả trên là nhờ sự vào cuộc quyết liệt với tinh thần nỗ lực hết mình của cả hệ thống chính trị, của Chính phủ, các bộ ngành, địa phương, cộng đồng doanh nghiệp và người dân.

Tuy nhiên, năm qua nước ta cũng phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức lớn từ cả các yếu tố bên trong và bên ngoài. Tình hình thế giới tiếp tục có những diễn biến phức tạp, với nhiều biến động tiêu cực ảnh hưởng tới ổn định về chính trị, thương mại và đầu tư toàn cầu. Ở trong nước, thiên tai diễn biến phức tạp, đặc biệt là cơn bão số 3 đã gây thiệt hại vô cùng lớn cả về tính mạng và tài sản người dân, làm hư hỏng hệ thống giao thông và cơ sở hạ tầng.

Đối với Tập đoàn TKV:

Mặc dù phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức, song với tinh thần “Kỷ luật và Đồng tâm” của người thợ mỏ, tập thể công nhân cán bộ toàn Tập đoàn đã phát huy nội lực, khai thác tối đa sản lượng than, khoáng sản, điện lực đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế. Đặc biệt, năm 2024 một số chỉ tiêu chính trong SXKD đều đạt và vượt so với kế hoạch năm. Doanh thu toàn Tập đoàn 168,2 nghìn tỷ đồng, đạt 96% kế hoạch năm, bằng 100% KHĐC; lợi nhuận toàn Tập đoàn 6,23 nghìn tỷ đồng tăng 1,85 nghìn tỷ đồng so với KH; nộp ngân sách nhà nước đạt 25,5 nghìn tỷ đồng, bằng 100% so kế hoạch đầu năm; Tiền lương bình quân: 17,95 triệu đồng/người/tháng đạt 109,2% so với kế hoạch đầu năm và bằng 101,1% so cùng kỳ.

Đối với Công ty:

Bước vào thực hiện nhiệm vụ năm 2024, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phải đối mặt với rất nhiều khó khăn thách thức do biến động khó lường của tình hình trong nước và quốc tế. Nhiều mặt hàng chiến lược của Công ty chịu sự cạnh tranh gay gắt bởi các đối thủ khi phương thức đấu thầu được áp dụng rộng rãi trên tất cả các lĩnh vực, mặt hàng. Đứng trước những khó khăn thách thức trong năm qua, toàn thể người lao động Công ty dưới sự chỉ đạo điều hành trực tiếp của HĐQT, Ban lãnh đạo Công ty đã cố gắng không ngừng để nắm bắt cơ hội, khắc phục khó khăn, giữ vững thị trường, hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu ĐHCĐ năm 2024 giao, đảm bảo thu nhập cho NLD.

1.2. Kết quả thực hiện năm 2024:

- Doanh thu: 1.443,049 tỷ đồng, đạt 112,67% KHHĐH; bằng 104,84% so CK.
- GTSX: 60,854 tỷ đồng, đạt 109,85% KHHĐH; bằng 97,37% so CK.
- LN trước thuế: 8.916 triệu đồng, đạt 127,37% KHHĐH; bằng 118,36% so CK.
- LN sau thuế: 4.700 triệu đồng.
- Tiền lương b/q trong Z: 9,67 triệu đồng/người/tháng, bằng 113,76% so KHHĐH và bằng 106,85% so với CK.
- Đầu tư xây dựng cơ bản: 1.941 triệu đồng, đạt 9,74% KHHĐH.
- Cổ tức: Dự kiến chi trả 8%/Vốn điều lệ.

2. Đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh:

2.1. Kinh doanh du lịch:

a) Về kinh doanh Du lịch lữ hành:

Doanh thu DLLH: 126,6 tỷ đồng, đạt 114,6% KHHĐH, bằng 95,4% so CK, GTSX: 9,7 tỷ đồng, đạt 92,6% KHHĐH và bằng 88,4% so CK.

Năm 2024 việc thay đổi cơ cấu tổ chức của một số đơn vị trong TKV khiến công tác tiếp thị và quan hệ khách hàng gặp khó khăn; giá vé máy bay các chặng nội địa tăng cao; Chương trình phúc lợi thợ mỏ của Công đoàn TKV bị tạm dừng do thay đổi kế hoạch triển khai; một số đơn vị trong TKV hủy tour do ảnh hưởng của bão số 3... đã khiến cho kết quả SXKD mảng kinh doanh lữ hành giảm nhiều so với cùng kỳ. Tuy nhiên, với quyết tâm khắc phục khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ, bộ phận lữ hành đã không ngừng cố gắng để đẩy mạnh kinh doanh bằng sự đổi mới tour tuyến, xây dựng những tour mới lạ, hấp dẫn, đón đầu kịp thời nhu cầu tham quan nghỉ mát của các đơn vị nên đã tổ chức thành công hàng loạt các tour cho khách đoàn quy mô lớn, các chương trình du lịch MICE giúp Công ty nâng cao uy tín, thương hiệu, năng lực cạnh tranh trên thị trường. Với thị trường ngoài TKV, bộ phận du lịch vẫn tích cực mở rộng tìm kiếm, khai thác khách hội nhóm, gia đình, các công trường phân xưởng, thực hiện được 62 đoàn/2.947 lượt khách đi nội địa và quốc tế.

Song song với việc triển khai khách đoàn, khách doanh nghiệp thì công tác ghép khách lẻ vẫn được chú trọng và tập trung triển khai. Tại hội chợ du lịch quốc tế VITM năm 2024, VTTC Travel đã triển khai 07 booking seri các tuyến Hàn Quốc, Trung Quốc, Hồng Kong, Mã Sing và Thái Lan, thực hiện được 04 booking với 64 khách. Bên cạnh đó, hợp tác với 04 đơn vị lữ hành bán sản phẩm Charter tour Shangrila – Đại Lý – Lệ Giang và Quý Châu – Trung Quốc ghép được 160 khách. Ngoài ra, bộ phận du lịch hợp tác với một số Công ty du lịch có thế mạnh về các tuyến Châu Á, Châu Âu, Châu Úc và các nước Đông Nam Á để khai thác khách online, ghép khách lẻ. Kết quả đạt được trong năm qua có 374 khách ghép với doanh thu 5,4 tỷ đồng.

Đặc biệt, năm 2024 VTTC tiếp tục được xếp hạng Top 10 Công ty Du lịch uy tín. Đây là kết quả nghiên cứu độc lập của Vietnam Report nhằm tìm kiếm và tôn vinh các doanh nghiệp Du lịch – Khách sạn có khả năng nỗ lực vượt qua khó khăn, vươn lên trong bối cảnh mới và đạt được thành tựu đáng ghi nhận trong việc cung cấp dịch vụ cho khách hàng, tạo dựng được hình ảnh ấn tượng trong mắt công chúng và các nhà đầu tư.

b) Kinh doanh VMB:

Doanh thu vé máy bay: 27,6 tỷ đồng, đạt 86,4% KHHĐH và bằng 129,8% so CK; GTSX: 1,14 tỷ đồng, đạt 104,1% KHHĐH và bằng 99,4% so CK.

Kinh doanh vé máy bay được triển khai một cách tích cực song song với kinh doanh lữ hành. Các hợp đồng CA đã ký với các khách hàng lớn như: VP TKV, Micco, Urenco, TCT Điện

lực, Hội nông dân Việt Nam, Hội chữ thập đỏ Việt Nam vẫn được duy trì ổn định và tiếp tục đàm phán ký kết với các đơn vị, đối tác của Công ty trong thời gian tới.

Năm 2024 giá vé máy bay các chặng nội địa tăng cao đã ảnh hưởng trực tiếp đến kế hoạch đi du lịch nghỉ dưỡng, di chuyển của khách hàng và khiến cho mảng kinh doanh vé không đạt được kế hoạch đề ra.

c) Kinh doanh khách sạn:

Doanh thu khách sạn 9,19 tỷ đồng, đạt 58,8% KHDH và bằng 123,1% so với CK; GTSX: 4,55 tỷ đồng, đạt 60,1% KHDH và bằng 118,3% so với CK.

+ Khách sạn Biển Đông được sửa chữa, cải tạo, đầu tư thêm cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng được yêu cầu đặt ra trong việc đón khách nghỉ. Tuy nhiên, hiện nay lượng khách đến nghỉ tại khách sạn vẫn chủ yếu là khách đoàn lẻ, khách nội bộ của Công ty, chưa tiếp cận được nhiều khách đoàn qua các công ty lữ hành nên kết quả kinh doanh phòng của Chi nhánh chưa đạt được như kỳ vọng.

+ Khách sạn Vân Long đã tích cực đẩy mạnh tiếp thị tìm kiếm nguồn khách nghỉ, ngoài khách công vụ, năm 2024 khách sạn đã đón được các đoàn khách theo chương trình tri ân người có công với cách mạng của tỉnh Bắc Giang, phục vụ các đoàn xung kích của ngành điện, viễn thông từ các tỉnh đến hỗ trợ Cẩm Phả khắc phục hậu quả sau bão số 3 đưa doanh thu phòng tăng so với kế hoạch và cùng kỳ. Trong quý IV vừa qua, Công ty triển khai cải tạo, sửa chữa 36 phòng khách sạn đã phân nào cải thiện cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng phục vụ và tăng tính cạnh tranh cho khách sạn Vân Long. Nhà hàng hải sản Vân Long công tác tiếp thị, tìm kiếm nguồn khách chưa thực sự tốt, bên cạnh đó, nhân sự chính của nhà hàng nghỉ việc dẫn đến kết quả kinh doanh mảng ăn uống chưa đạt được hiệu quả mong muốn.

2.2 Kinh doanh VTTC food:

Doanh thu kinh doanh VTTC food DT thực hiện 12,2 tỷ đồng, đạt 66% KHDH và bằng 58,4% so CK; GTSX: 1,17 tỷ đồng, đạt 63,2% so KHDH và bằng 50,2% so CK.

Kế thừa và phát huy hiệu quả của hoạt động kinh doanh dòng sản phẩm VTTC Food từ giai đoạn Covid. Công ty vẫn tiếp tục triển khai các chiến dịch kinh doanh Food trọng điểm mùa Trung Thu, Tết Dương lịch và Nguyên đán góp phần tăng thêm giá trị sản xuất chung của Công ty. Những sản phẩm VTTC Food được chăm chút về chất lượng, mẫu mã bao bì đẹp, được khách hàng trong và ngoài TKV đánh giá cao.

Năm 2024, kinh doanh VTTC Food giảm so với cùng kỳ do nhiều đơn vị trong TKV thay đổi phương thức phát quà tết cho NLD từ hiện vật sang phát tiền dẫn đến kết quả kinh doanh VTTC food đạt thấp so với KH và cùng kỳ.

2.3. Kinh doanh thương mại:

Doanh thu kinh doanh thương mại thực hiện: 1.074,08 tỷ đồng, đạt 115,4% KHDH và bằng 106,8% so CK; GTSX thực hiện: 32,37 tỷ đồng, đạt 136,7% KHDH và bằng 97,7% so CK.

Năm 2024, kinh doanh thương mại của Công ty bước sang một giai đoạn mới với rất nhiều khó khăn, thách thức: sự sụt giảm dần của tổng cầu mặt hàng lốp trong thị trường TKV; biến động khó lường về tỷ giá ngoại tệ trên thị trường và cạnh tranh khốc liệt với các đơn vị thương mại tư nhân; do hạn chế trong năng lực đấu thầu nên các gói thầu thiết bị gần như không thể tham gia được; một số dự án đưa vào kế hoạch triển khai trong năm do nhiều yếu tố khách quan không thực hiện được.

Mặc dù vậy, bộ phận kinh doanh thương mại của Công ty với sự nỗ lực cao nhất, luôn có sự đánh giá, phân tích sát với các diễn biến trên thị trường, cùng với việc nắm bắt nhu cầu về sản lượng của các đơn vị trong TKV nên Công ty vẫn duy trì cung cấp ổn định các loại vật tư, thiết bị cho các

đơn vị sản xuất than trong Tập đoàn và mở rộng thêm được một số mặt hàng vật tư khác. Đặc biệt, năm 2024 Công ty đã trúng thầu và thực hiện hợp đồng cung cấp xút cho TKV với giá trị doanh thu cao, yếu tố thuận lợi về giá trên thị trường, thu hồi công nợ nhanh nên hiệu quả kinh doanh mảng xút tăng cao so với kế hoạch và cùng kỳ; Mảng kinh doanh dịch vụ vá, vật liệu vá, dán nối bằng tải và bọc rulo vẫn được duy trì ổn định đảm bảo được sự an toàn trong công việc.

Bên cạnh đó, năm 2024 Công ty đã triển khai các đoàn sang thăm các mỏ than hầm lò của Trung Quốc, trao đổi về kỹ thuật công nghệ và tìm kiếm các thiết bị phù hợp với điều kiện hiện tại của các mỏ than trong TKV, tổ chức đón các đoàn chuyên gia TQ thăm và làm việc tại các mỏ than của TKV. Tuy nhiên việc đưa thiết bị công nghệ mới và áp dụng trong TKV cần nhiều thời gian nghiên cứu, khảo sát, thẩm định, phê duyệt nên chưa thể đem lại kết quả ngay trong ngắn hạn.

2.4. Kinh doanh dịch vụ phục vụ TKV:

Doanh thu thực hiện: 16,6 tỷ đồng, đạt 116,9% KHDH và bằng 90,5% so CK; GTSX thực hiện 2,9 tỷ đồng, đạt 96,8% KHDH và bằng 113,7% so CK.

Công tác phục vụ văn phòng Tập đoàn TKV tại cả 2 khu vực Hà Nội và Hạ Long là mảng kinh doanh rất quan trọng khẳng định năng lực, uy tín của Công ty với Tập đoàn TKV, là nền tảng năng lực để chúng ta tham gia các gói thầu phục vụ TKV trong thời gian tới. Do đó luôn được lãnh đạo Công ty giành sự quan tâm đặc biệt và chỉ đạo sát sao. Năm 2024, trải qua hơn một năm NLD của Chi nhánh Hà Nội phục vụ tại trụ sở mới của TKV. Mặc dù còn gặp khó khăn khi có nhiều đơn vị cùng làm công tác phục vụ nên không tránh khỏi sự chông chéo trong điều hành, chỉ đạo. Tuy nhiên, bằng sự đoàn kết đồng lòng vượt qua mọi khó khăn của ban lãnh đạo đơn vị cũng như NLD bộ phận phục vụ, Chi nhánh Hà Nội và Chi nhánh Quảng Ninh đã kịp thời sắp xếp bố trí lao động hợp lý, thích ứng linh hoạt trong tình hình mới, cung cấp dịch vụ theo đúng các nội dung và giá trị quy định trong hợp đồng, đảm bảo chất lượng dịch vụ theo yêu cầu của Tập đoàn.

Để tăng cường sự chuyên nghiệp, nâng cao hơn nữa chất lượng dịch vụ, Công ty đã triển khai các lớp đào tạo nghiệp vụ đối với các bộ phận phục vụ để đáp ứng tốt hơn yêu cầu phục vụ tại tòa văn phòng mới của TKV.

2.5. Kinh doanh phục vụ bữa ăn công nghiệp:

Doanh thu thực hiện: 166,5 tỷ đồng, đạt 108,8% so KHDH và bằng 103,1% so CK; GTSX thực hiện: 7,6 tỷ đồng, đạt 110,4% so KHDH và bằng 100,2% so CK.

Chi nhánh Vân Long và Chi nhánh Quảng Ninh vẫn duy trì ổn định cung cấp bữa ăn công nghiệp cho CBCNV ngành than theo các hợp đồng đã ký kết với tinh thần trách nhiệm cao và ngày càng chuyên nghiệp, đảm bảo an toàn VSTP. Lãnh đạo Công ty và các Chi nhánh luôn tập trung chỉ đạo, giám sát chặt chẽ và thường xuyên kiểm tra quy trình vận hành của các phòng dịch vụ đời sống, các tổ phục vụ và các bếp ăn. Bên cạnh đó không ngừng rà soát, bổ sung, bảo trì các trang thiết bị tại các nhà ăn, đảm bảo cơ sở vật chất và điều kiện làm việc tốt cho NLD tại các tổ dịch vụ.

Năm 2024, sau khi có sự hợp nhất giữa Công ty than Đèo Nai và Cọc Sáu, Chi nhánh Vân Long đã tiến hành giải thể một số nhà ăn không còn phù hợp với tình hình thực tế, xây dựng phương án kiện toàn tổ chức và tiến hành các thủ tục sáp nhập. Mặt khác, trong tháng 9 vừa qua, do ảnh hưởng của bão số 3, bộ phận phục vụ ăn ca đã gặp rất nhiều khó khăn trong công tác phục vụ, ngoài việc phải nhanh chóng khắc phục, sửa chữa lại cơ sở vật chất bị hư hại để ổn định sản xuất còn phải làm việc trong điều kiện thiếu điện nước, mạng di động liên lạc không ổn định. Tuy nhiên, bằng nỗ lực, cố gắng vượt qua khó khăn toàn thể khối phục vụ ăn ca công nghiệp đã hoàn thành tốt kế hoạch và nhiệm vụ được giao.

2.6. Kinh doanh Dịch vụ vệ sinh công nghiệp:

Doanh thu thực hiện: 3,6 tỷ đồng, đạt 94% KHDH, bằng 108,3% so CK; GTSX thực hiện: 425 triệu đồng, đạt 110,1% so KHDH và bằng 91,8% so CK.

Kinh doanh dịch vụ vệ sinh công nghiệp tuy triển khai với quy mô nhỏ nhưng lại có ý nghĩa trong định hướng phát triển kinh doanh đa ngành nghề cũng như nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty trên thị trường.

Đầu năm 2024, Nhiệt điện Cẩm Phả tiếp tục dừng 02 tổ máy để tiến hành sửa chữa, bảo dưỡng, đến ngày 25/3 cả 04 tổ máy mới hoạt động bình thường trở lại. Chi nhánh Vân Long đã chủ động làm việc với Nhiệt Điện Cẩm Phả để ký kết bổ sung thêm các công việc dọn vệ sinh, bù đắp phần khối lượng công việc bị sụt giảm do sự cố nhà máy phải dừng hoạt động để sửa chữa, nên kết quả kinh doanh vẫn được duy trì ổn định và giảm không đáng kể.

3. Công tác quản lý:

Tiếp tục với vai trò là “Người tham mưu”, trong năm qua, khi tình hình kinh tế - xã hội vẫn còn nhiều bất ổn, công tác quản lý càng được quan tâm và chú trọng. Năm 2024, bộ phận quản lý không chỉ hoàn thành tốt công tác chuyên môn mà còn hỗ trợ đắc lực cho hoạt động kinh doanh của Công ty, giúp Ban lãnh đạo nhanh chóng đưa ra các giải pháp ứng biến kịp thời, nhạy bén, quyết liệt nhằm khắc phục sự ngưng trệ và giảm sút trong kinh doanh, đảm bảo đời sống và thu nhập cho NLĐ

- Tổng số lao động có mặt tại thời điểm 31/12/2024 là 586 lao động. Công ty đã thực hiện đầy đủ quy trình tuyển dụng, tiếp nhận, ký và chấm dứt hợp đồng, giải quyết đầy đủ chế độ cho người lao động.

- Trong điều kiện vẫn còn nhiều khó khăn trong kinh doanh và những biến động của tình hình kinh tế chính trị trong và ngoài nước. Công ty đã chủ động thích ứng theo từng giai đoạn phù hợp tình hình SXKD, bố trí cân đối lao động hợp lý, bên cạnh đó Công ty luôn quan tâm chăm sóc sức khỏe, cải thiện điều kiện làm việc, ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động.

4. Công tác đầu tư:

Kế hoạch ĐTXD năm 2024 được ĐHCĐ thông qua tại phiên họp thường niên gồm 04 hạng mục. Trong đó 03 dự án khởi công mới và 01 dự án dự phòng. Tuy nhiên, 02/04 dự án đầu tư trong kế hoạch năm 2024 dự kiến liên kết hợp tác với bên thứ 3. Do đó, phụ thuộc rất lớn vào biến động chủ quan phía đơn vị hợp tác và chưa triển khai thực hiện được. Tính đến ngày 31/12/2024, Công ty đã hoàn thành 01/04 dự án với tổng giá trị đầu tư 1.941 triệu đồng, đạt 9,74% kế hoạch năm. Cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Hạng mục	KH ĐTXD	Thực hiện đến 31/12/2024	Tỷ lệ hoàn thành KH	Ghi chú
1	Đầu tư cải tạo phòng khách sạn Vân Long	2.000	1.941	9,74%	
2	Dự án kho lạnh trữ thực phẩm – Chi nhánh Vân Long	418	-	0%	
3	Tổ hợp nhà hàng, cafe tầng 1 và 2 tòa nhà Vinacomin	9.500	-	0%	

4	Đầu tư dây chuyền sửa chữa thiết bị cơ giới hoá, sản xuất và chế tạo giàn chống sử dụng trong mỏ hầm lò	8.000	-	0%
Tổng cộng		19.918	1.941	9,74%

5. Tình hình tài chính:

5.1 Tình hình tài sản:

Đơn vị tính : Đồng

TT	Nội dung	Năm 2023	Năm 2024
I	Tài sản ngắn hạn	455.013.735.694	560.463.285.565
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	39.191.051.287	62.274.415.208
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	192.957.899.658	329.020.363.893
4	Hàng tồn kho	217.802.606.376	163.984.993.994
5	Tài sản ngắn hạn khác	5.062.178.373	5.183.512.470
II	Tài sản dài hạn	37.904.626.863	35.843.575.310
1	Các khoản phải thu dài hạn	103.191.874	563.799.738
2	Tài sản cố định	18.347.195.363	14.413.307.426
	- Tài sản cố định hữu hình	18.292.688.931	14.413.307.426
	- Tài sản cố định vô hình	54.506.432	0
3	Bất động sản đầu tư		
4	Tài sản dở dang dài hạn	136.363.636	136.363.636
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	136.363.636	136.363.636
5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		
6	Tài sản dài hạn khác	19.317.875.990	20.730.104.510
TỔNG CỘNG TÀI SẢN		492.918.362.557	596.306.860.875

Tổng tài sản năm 2024 tăng 20,97% so với năm 2023 là do chủ yếu các khoản sau:

+ Tiền và các khoản tương đương tiền tăng 23.083 triệu đồng: Các ngày cuối kỳ Công ty đã đơn đốc thu các khoản khách hàng mua hàng đến hạn thanh toán.

+ Phải thu ngắn hạn tăng 136.062 triệu đồng: Trong năm Công ty đẩy mạnh bán hàng và chưa đến kỳ thanh toán theo điều khoản của hợp đồng.

+ Hàng hóa tồn kho giảm 53.818 triệu đồng: Công ty đẩy mạnh bán hàng dẫn đến hàng tồn kho giảm.

+ Nguyên giá Tài sản cố định giảm 180 triệu đồng: Do trong năm Công ty đã thanh lý các tài sản đã hết khấu hao không còn sử dụng.

Việc khấu hao tài sản cố định được trích theo phương pháp đường thẳng, tỷ lệ khấu hao theo thời gian hữu ích của tài sản và phù hợp theo thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định. Tài sản cố định được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Tài sản cố định vô hình là giá trị phần mềm kế toán, phần mềm báo cáo quản trị nội bộ, phần mềm kinh doanh trực tuyến quản trị hàng không về bán vé máy bay và Website Công ty.

+ Chi phí dài hạn khác tăng 1.412 triệu đồng: Công ty đã đầu tư các trang thiết bị, CCDC làm việc tại CQ Công ty và sửa chữa khách sạn Vân Long tại Chi nhánh Vân Long (mặc dù trong năm Công ty đã phân bổ chi phí thuê dài hạn trả tiền một lần văn phòng Công ty tại Tầng 8 tòa nhà Việt á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội và phân bổ các chi phí trả trước dài hạn khác đã đầu tư từ các năm trước).

5.2 Tình hình nợ phải trả:

Đơn vị tính : Đồng

TT	Nội dung	Năm 2023	Năm 2024
I	Nợ ngắn hạn	433.846.922.064	537.256.115.104
1	Phải trả người bán	234.778.757.286	281.888.767.565
2	Người mua trả tiền trước	2.773.580.478	1.701.881.377
3	Thuế phải nộp NSNN	2.913.513.745	3.628.929.214
4	Phải trả người lao động	14.414.790.281	14.346.484.262
5	Vay và nợ ngắn hạn	167.936.334.189	225.718.561.031
6	Quỹ khen thưởng phúc lợi	3.782.418.436	2.639.070.080
7	Các khoản phải trả khác	7.247.527.649	7.332.421.575
II	Nợ dài hạn		
1	Vay dài hạn		
2	Quỹ phát triển KH và công nghệ		
	TỔNG CỘNG NỢ	433.846.922.064	537.256.115.104

Tổng nợ phải trả năm 2024 tăng 23,84% so với năm 2023 chủ yếu do các khoản sau:

+ Phải trả người bán tăng 47.110 triệu đồng: Do Công ty tăng lượng hàng mua để cung cấp cho khách hàng, nhưng chưa đến hạn thanh toán cho người bán.

+ Người mua trả tiền trước giảm 1.072 triệu đồng: Công ty hoàn thành giao hàng cho khách hàng các Hợp đồng có thanh toán trước tiền mua hàng theo điều khoản của Hợp đồng.

+ Thuế và các khoản phải trả ngân sách Nhà nước tăng 715 triệu đồng: Công ty đã nộp các loại thuế cho ngân sách Nhà Nước đúng quy định.

+ Phải trả người lao động giảm 68 triệu đồng: Công ty đã thanh toán tiền công, tiền lương cho người lao động đúng quy định.

+ Các khoản vay và nợ ngắn hạn tăng 57.782 triệu đồng: Với đặc thù kinh doanh thương mại nhất là nhập khẩu các loại vật tư, thiết bị đặc chủng cho khai thác mỏ trong nước chưa sản xuất được, Công ty luôn phải có nguồn vốn lưu động lớn để chuẩn bị hàng hóa khi khách hàng yêu cầu, nguồn vốn chủ yếu là vay ngắn hạn tại các Ngân hàng thương mại.

+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi giảm 1.143 triệu đồng: Sau khi nhận được nguồn từ phân phối lợi nhuận năm 2023, Công ty đã chi động viên khen thưởng CBCNV có thành tích trong SXKD, thăm quan nghỉ mát để tái tạo sức lao động, thăm hỏi, động viên người lao động khi có thiên tai, bão lũ.

+ Các khoản phải trả khác tăng 85 triệu đồng: Công ty tăng trích lập dự phòng bảo hành hàng hóa và một số chi phí khác.

+ Các khoản vay và nợ dài hạn: Trong năm Công ty không phát sinh các khoản vay, nợ dài hạn.

5.3 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

+ Chính sách: Không có điều chỉnh lớn trong năm.

+ Cơ cấu tổ chức: Trong năm không có thay đổi cơ cấu tổ chức.

6. Kế hoạch phát triển trong tương lai

6.1 Mục tiêu, nhiệm vụ năm 2025:

a) Mục tiêu:

Năm 2025, Công ty đặt ra mục tiêu đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, tận dụng lợi thế đã có và các cơ hội mới để chuyển đổi mô hình theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh. Lĩnh vực du lịch phát huy tiềm năng, cố gắng duy trì và giữ vững thị trường trong TKV đồng thời tận dụng sức mạnh của chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ để tiếp cận, mở rộng thị trường ngoài TKV; lĩnh vực thương mại duy trì cung cấp các mặt hàng truyền thống, tìm kiếm và mở rộng thêm các mặt hàng mới, tiếp tục tìm hiểu về công nghệ để tìm kiếm các thiết bị phù hợp với điều kiện khai thác than hầm lò tại Việt Nam; quyết tâm đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động.

b) Nhiệm vụ:

b.1. Kế hoạch SXKD:

Năm 2025, Công ty phấn đấu đạt kế hoạch với các chỉ tiêu chính như sau:

- Doanh thu: 1.128,35 tỷ đồng
- GTSX: 56,46 tỷ đồng
- Lợi nhuận: 7,5 tỷ đồng

- Lao động BQ: 597 Người

- TLBQ: 9 trđ/ng/tháng

- Cổ tức: 8%

b.2. Kế hoạch đầu tư năm 2025:

S T T	Tên dự án	Kế hoạch năm 2025					
		Tổng số (Triệu đồng)	Cơ cấu vốn đầu tư			Nguồn vốn	
			Xây lắp	Thiết bị	Khác	Vốn CSH	NV vay và NV khác
1	2	3	4	5	6	7	8
	Kế hoạch năm 2025	6.910	6.300	60	150	6.910	0
1	Lập thiết kế quy hoạch tổng mặt bằng khách sạn Vân Long năm 2025	150			150	150	
2	Đầu tư mua sắm máy photocopy phục vụ SXKD CNQN	60		60		60	
3	Đầu tư nhà hàng, café tầng 1 tòa nhà Vinacomin Hà Nội	3.500	3.500			3.500	
4	Đầu tư hệ thống xử lý nước thải khách sạn Vân Long	2.800	2.800			2.800	
5	Đầu tư Website phục vụ SXKD và truyền thông thương hiệu	400			400	400	

6.2 Các giải pháp thực hiện:

6.2.1 Về sản xuất kinh doanh:

6.2.1.1. Kinh doanh du lịch:

a) Du lịch lữ hành:

Để nắm bắt được những cơ hội mới đồng thời tiếp tục phát huy những thành quả đã đạt được, bộ phận kinh doanh DLLH cần triển khai đồng bộ một số giải pháp như sau:

(i) Nghiên cứu, đánh giá về nhu cầu và xu hướng du lịch năm 2025 để định hướng sản phẩm du lịch, trong đó tập trung vào các xu hướng du lịch bền vững, du lịch xanh, du lịch kết hợp chăm sóc sức khỏe, du lịch trải nghiệm... để xây dựng các sản phẩm độc đáo, hấp dẫn, mang lại trải nghiệm ấn tượng. Nâng cao chất lượng dịch vụ hướng tới sự hài lòng của khách hàng.

(ii) Tích cực tham gia các hoạt động xúc tiến du lịch tại các hiệp hội như: Hiệp hội du lịch VN, Hiệp hội du lịch QN... để xây dựng hệ sinh thái du lịch thông minh, an toàn, kết nối nhiều địa điểm và nhiều doanh nghiệp trong chuỗi khai thác để cùng phát triển các sản phẩm du lịch đa dạng hơn nữa.

(iii) Tổ chức phân công chăm sóc bám sát thị trường truyền thông trong TKV, nắm bắt các chương trình phúc lợi, kế hoạch tham quan du lịch để kịp thời tư vấn đưa ra các sản phẩm phù hợp, hiệu quả.

(iv) Không ngừng nâng cao năng lực, trình độ cho cán bộ làm công tác lữ hành để nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ và thương hiệu của Công ty.

(v) Chủ động xây dựng và có kế hoạch cụ thể trong việc phối hợp với TTM chạy quảng cáo các tour, sản phẩm mà bộ phận chào bán. Sử dụng các công cụ truyền thông phổ biến có lượng tương tác lớn, khai thác các xu hướng thu hút đông đảo sự quan tâm của người dùng để tăng cường sự hiện diện tốt của thương hiệu VTTC Travel.

b) Vé máy bay:

Tiếp tục đa dạng hóa dịch vụ hàng không, tập trung khai thác tốt giá vé đầu vào, nguồn giá rẻ của tất cả các hãng hàng không trong và ngoài nước. Không ngừng nâng cao kinh nghiệm, chuyên nghiệp hóa công tác bán vé. Chủ động trong công tác VISA, hộ chiếu đáp ứng kịp thời cho đoàn đi.

Tăng cường công tác tiếp thị, lấy thông tin để đẩy mạnh doanh số vé đối với các khách hàng theo hợp đồng CA đã ký kết và các khách hàng truyền thống, tiếp tục triển khai ký kết các hợp đồng khách hàng CA mới, cũng như xúc tiến phát triển mở rộng mạng lưới các đại lý cấp 2 và cộng tác viên.

c) Kinh doanh khách sạn

Khách sạn Biên Đông và khách sạn Vân Long cần tăng cường quảng bá, tiếp thị hơn nữa để tận dụng cơ sở vật chất vừa mới nâng cấp góp phần tăng hiệu quả SXKD chung cho toàn Công ty.

d) Kinh doanh sản phẩm VTTC Food:

Phát huy thành quả đã đạt được trong các năm qua, mảng kinh doanh VTTC food chú trọng nghiên cứu, nắm bắt và sáng tạo xu hướng tiêu dùng của khách hàng vào các dịp lễ để đưa ra những sản phẩm ấn tượng, góp phần nâng cao doanh số và thương hiệu VTTC Food trên thị trường.

6.2.1.2. Kinh doanh thương mại:

- Tăng cường hơn nữa kinh doanh thương mại đặc biệt là công tác kinh doanh thương mại tại các Chi nhánh.

- Chủ động tiếp cận, nắm bắt thông tin thị trường và nhu cầu sử dụng mặt hàng lớp đặc chủng của các đơn vị trong TKV để ứng phó linh hoạt với mọi biến động; tiếp tục đẩy mạnh dịch vụ và lớp, dán nổi băng tải và bọc rulo cho các đơn vị trong và ngoài TKV.

- Đảm bảo nguồn cung xút ổn định cho nhóm Lâm Đồng và Nhân Cơ; theo dõi sát sao những biến động về giá và nguồn cung của mặt hàng xút trên thị trường thế giới.

- Công tác kinh doanh vật tư, thiết bị hầm lò: Tiếp tục duy trì chăm sóc tốt các thị trường hiện tại, mặt khác bám sát các dự án đầu tư có liên quan mà TKV triển khai trong năm 2025; Tăng cường hợp tác với các đối tác mới, tiềm năng...để triển khai và phát triển các sản phẩm vật tư mới trong thị trường TKV; Tìm kiếm/triển khai các sản phẩm, công nghệ theo xu hướng cơ giới hoá hoặc có tính ứng dụng cao trong khai thác than hầm lò.

6.2.1.3. Kinh doanh phục vụ bữa ăn công nghiệp:

Thường xuyên giám sát, kiểm tra, chỉ đạo việc triển khai dịch vụ ăn ca và bồi dưỡng độc hại của các phòng dịch vụ đời sống tại chi nhánh Vân Long, chi nhánh Quảng Ninh đảm bảo chất lượng và thực đơn bữa ăn đa dạng, vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn lao động, góp phần chăm lo đời sống và tái tạo sức lao động cho CBCNV ngành than.

Tuyên truyền để người lao động bộ phận phục vụ ăn ca luôn nêu cao ý thức, trách nhiệm, thái độ phục vụ góp phần đưa công tác phục vụ ăn ca ngày càng bài bản, chuyên nghiệp.

6.2.1.4. Kinh doanh dịch vụ phục vụ Tập đoàn:

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các nội dung trong Hợp đồng dịch vụ với Tập đoàn, không ngừng nâng cao chất lượng và năng lực chuyên môn trong công tác phục vụ tại tòa văn phòng mới của TKV tại Hà Nội. Bên cạnh đó, chuẩn bị các nguồn lực sẵn sàng triển khai phục vụ tại tòa nhà mới của TKV tại Hạ Long - QN trong thời gian sắp tới.

6.2.1.5. Về kinh doanh dịch vụ VSCN:

Phối hợp chặt chẽ với Nhiệt điện Cẩm Phả trong việc chỉ đạo thực hiện, nghiêm thu khối lượng công việc và xử lý kịp thời khi nhà máy gặp sự cố.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội quy, quy định về ATVSLĐ đối với NLĐ làm việc trong môi trường có yếu tố độc hại, nguy hiểm.

6.2.1.6 Truyền thông Marketing:

Triển khai thêm các hình thức Marketing Online phù hợp với thực tế nguồn lực của Công ty trong giai đoạn hiện nay về nhân sự, sản phẩm mục tiêu và kinh phí, nhằm tối ưu hiệu quả kinh doanh trong 2 lĩnh vực chính của Cơ quan Công ty là Du lịch và Thương Mại.

Lập kế hoạch và triển khai chiến dịch truyền thông thương hiệu theo Logo nhận diện VTTC mới ngay sau khi Công ty được cấp Giấy chứng nhận logo mới.

6.2.1.7. Công tác Quản trị:

Tăng cường hơn nữa vai trò của các tổ chức đoàn thể: Công đoàn, Đoàn TN; động viên khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong lao động sản xuất và công tác.

Đẩy mạnh công tác đào tạo đặc biệt là đào tạo nội bộ nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhất là lực lượng lao động trẻ.

Tiếp tục nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu công nghệ 4.0 để nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý.

Tăng cường công tác quản lý và kiểm soát tốt chi phí trong bối cảnh kinh doanh gặp nhiều khó khăn.

Phối hợp chặt chẽ với các bộ phận kinh doanh để thu hồi công nợ một cách triệt để, hạn chế tối đa việc phát sinh nợ quá hạn.

Thường xuyên nắm bắt thông tin và phân tích sự biến động của tỷ giá, xu hướng giá cả thị trường, lãi vay ngân hàng, kiểm soát công tác tài chính, kế toán toàn công ty để hạn chế rủi ro.

6.2.2. Tổ chức thực hiện:

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2025, trước hết mỗi CBNV, mỗi bộ phận trong Công ty cần chủ động xây dựng cho mình một kế hoạch hành động cụ thể, phát huy tối đa sức mạnh của sự đoàn kết và tiềm năng sáng tạo, phấn đấu nâng cao hiệu quả kinh doanh và thu nhập cho người lao động.

7. Giải trình của ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Công ty không có ý kiến gì với ý kiến của kiểm toán.

8. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty.

8.1. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:

- Mảng kinh doanh Thương mại và Du lịch của Công ty không sử dụng nhiều đến năng lượng, nước và không phát thải các chất độc hại ra môi trường.

- Mảng kinh doanh khách sạn, ăn uống được xây dựng hệ thống xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn quy định, đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường trong kinh doanh khách sạn.

8.2. Đánh giá liên quan đến người lao động:

- Người lao động được ký hợp đồng với Doanh nghiệp đúng quy định của pháp luật.
- Doanh nghiệp xây dựng quy chế tiền công tiền lương, trả lương theo năng lực đóng góp của từ lao động.
- Đóng BHXH, Y tế, Thất nghiệp, Công đoàn cho người lao động; Hàng năm tổ chức khám sức khỏe định kỳ và tổ chức các chương trình nghỉ dưỡng và nhiều chính sách khác cho người lao động.

8.3. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương.

- Nộp đầy đủ thuế cho ngân sách Nhà Nước để xây dựng và bảo vệ tổ quốc.
- Tham gia các phong trào khi địa phương phát động.
- Thăm hỏi, ủng hộ đồng bào ở các vùng khó khăn, nghèo, bị thiên tai, bão lũ.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2024, nền kinh tế Việt Nam vẫn còn chịu nhiều tác động nhiều từ bối cảnh thế giới cũng như những hạn chế trong nội tại nền kinh tế.

Nhằm đảm bảo quản trị, điều hành Công ty triển khai kế hoạch SXKD có hiệu quả trong bối cảnh chung của thị trường, HĐQT đã luôn bám sát tình hình hoạt động của Công ty, kịp thời chỉ đạo định hướng linh hoạt, thích ứng với tình hình thực tế, tranh thủ được nhiều cơ hội kết nối, duy trì hoạt động SXKD với các thị trường truyền thống. Cùng với sự quyết liệt của Ban Giám đốc, sự cố gắng, nỗ lực của toàn thể người lao động, Công ty đã tiếp tục hoàn thành các chỉ tiêu trọng yếu trong kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại các phiên họp thường niên năm 2024.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty:

HĐQT thường xuyên thực hiện vai trò giám sát đối với Giám đốc Công ty, Ban lãnh đạo điều hành Công ty và các chức danh quản lý khác trong Công ty thông qua việc ban hành các quy chế quản lý nội bộ, xem xét các báo cáo định kỳ, sơ kết, tổng kết hoạt động kinh doanh - đầu tư - quản lý tiền lương, lao động - quản trị chi phí - quyết toán tài chính 6 tháng và cả năm, các nghị quyết, quyết định sắp xếp tổ chức - nhân sự... Qua quá trình giám sát, HĐQT đánh giá nhận xét cụ thể như sau:

Ban lãnh đạo điều hành Công ty đã có sự phân công, phân nhiệm rất rõ ràng bằng văn bản. Giám đốc Công ty chỉ đạo bao quát chung và phân công ủy quyền cho các Phó giám đốc và Kế toán trưởng chịu trách nhiệm về từng lĩnh vực công tác cụ thể, đảm bảo được tính chuyên nghiệp, phát huy khả năng, thế mạnh của từng thành viên trong Ban lãnh đạo điều hành. Các vấn đề mang tính chiến lược hoặc có tầm ảnh hưởng, liên quan đến hoạt động chung của Công ty đều được Ban lãnh đạo điều hành tập trung trí tuệ tập thể để giải quyết.

Giám đốc Công ty đã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty với tinh thần trách nhiệm cao; Quyết liệt và chủ động trong điều hành các hoạt động kinh doanh; Luôn quan tâm, chăm lo đến đời sống, tâm tư nguyện vọng của người lao động.

Các thành viên trong Ban lãnh đạo Công ty đã thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ được giao, chấp hành nghiêm chỉnh cơ chế, chính sách pháp luật của Nhà nước, Điều lệ, quy chế, quy định của Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Với quyền hạn và nhiệm vụ được quy định trong Luật doanh nghiệp; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, phát huy những thành công đã đạt được, Hội đồng quản trị Công ty xây dựng mục tiêu, phương hướng hoạt động năm 2025, như sau:

a. Mục tiêu, nhiệm vụ :

Năm 2025, thị trường du lịch trong nước và quốc tế tiếp tục có điều kiện phát triển mạnh mẽ hơn năm 2024. Do đó, lĩnh vực kinh doanh lõi hành của Công ty có nhiều cơ hội để tăng trưởng. Tuy nhiên, với ngành nghề kinh doanh đa dạng, Công ty sẽ luôn phải đối mặt với những thách thức mới có thể ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả SXKD chung của Công ty. Do đó, HĐQT xác định nhiệm vụ trọng tâm của năm 2025:

- Tiếp tục duy trì cơ chế vận hành linh hoạt để phát huy tối ưu nguồn lực hiện tại và tích lũy thêm nguồn tài nguyên mới bổ sung cho các lĩnh vực hoạt động của Công ty. Trong đó đặc biệt chú trọng duy trì và giữ vững thị trường cung cấp hàng hóa, dịch vụ cốt lõi của Công ty vào TKV, mở rộng thị trường ngoài TKV; lan tỏa mạnh mẽ thương hiệu VTTC, tạo nền tảng phát triển bền vững cho doanh nghiệp; đảm bảo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động và lợi ích của cổ đông.

- Phân đầu thực hiện vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch trọng yếu sau đây:

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2025
1	Doanh thu	Triệu đồng	1.128,35
2	GTSX	Triệu đồng	56,46
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	7.500
4	Lao động bình quân	Người	597
5	Tiền lương bình quân/người/tháng	Triệu đồng	9
6	Cổ tức	%/Vốn CP	8
7	Đầu tư xây dựng	Triệu đồng	6.910

b. Về công tác chỉ đạo điều hành sản xuất và các giải pháp thực hiện:

Để hiện thực hóa các mục tiêu trong kế hoạch hoạt động năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty đề ra một số giải pháp chỉ đạo chủ yếu như sau:

- Đồng hành với Ban giám đốc điều hành trong quá trình thực hiện Kế hoạch SXKD và ĐTXD năm 2025 do ĐHĐCĐ thông qua, đảm bảo đưa ra các chỉ đạo, quyết sách hợp lý kịp thời, giúp Công ty triển khai kế hoạch SXKD đạt hiệu quả tối ưu trong điều kiện thực tế của năm 2025.

- Quyết liệt chỉ đạo Ban giám đốc Công ty và các đơn vị tiếp tục tăng cường đẩy mạnh kinh doanh du lịch, thương mại và làm tốt dịch vụ ăn ca công nghiệp, dịch vụ phục vụ văn phòng TKV; chuyên nghiệp hóa mảng kinh doanh sản phẩm VTTC food;

- Tập trung nguồn lực để triển khai thành công các dự án đầu tư trong kế hoạch được ĐHCĐ thông qua, nhằm nâng cao chất lượng cơ sở vật chất và công nghệ, đảm bảo điều kiện tối ưu cho hoạt động SXKD của Công ty trong năm 2025 và những năm tiếp theo.

- Đổi mới hình ảnh nhận diện và đẩy mạnh hoạt động truyền thông quảng bá thương hiệu VTTC gắn với sản phẩm và dịch vụ cốt lõi của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả thu hút khách hàng và mở rộng thị phần kinh doanh bền vững.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị

1.1 Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:

T T	Hội đồng quản trị	Chức danh	Tỷ lệ cổ phần biểu quyết	Số lượng cổ phần	Ghi chú
1	Ông Phạm Đăng Phú	Chủ tịch	36%	900.021	Là người đại diện phần vốn của Tập đoàn VINACOMIN (chiếm 36% vốn điều lệ)
2	Ông Nguyễn Mạnh Toàn	Ủy viên	5,51%	137.923	
3	Bà Nguyễn Quỳnh Phương	Ủy viên	6,98%	174.463	
4	Ông Nguyễn Thanh Tùng	Ủy viên	1,78%	44.392	
5	Ông Nguyễn Thành Trung	Ủy viên	0,58%	14.539	

(Số lượng cổ phiếu được lấy theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán chốt ngày 20/6/2024 do VSD phát hành số C219/2024-DLT/VSDC-ĐK)

1.2 Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin không thành lập các tiểu ban.

1.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Nhằm thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giao cho, Hội đồng quản trị đã triển khai phê duyệt kế hoạch năm 2024, các cơ chế quản trị chi phí, tạo động lực thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

HĐQT đã thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ quy định trong Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, phát huy dân chủ, nâng cao sức mạnh trí tuệ tập thể trong lãnh đạo, mối quan hệ giữa các ủy viên HĐQT, giữa HĐQT với cấp uỷ Đảng nhằm thực hiện nhiệm vụ đảm bảo hiệu quả và tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước, quy chế của Công ty.

Về quy trình làm việc: HĐQT luôn thực hiện nguyên tắc “Theo chế độ tập thể”. Các vấn đề thuộc trách nhiệm quản lý, chỉ đạo hoặc giám sát của HĐQT đều

được các thành viên chủ động nghiên cứu, thảo luận để đi đến thống nhất quyết nghị trước khi thực hiện.

Trong năm 2024, HĐQT đã thống nhất thông qua 34 Nghị quyết, ban hành 19 Quyết định để chỉ đạo, giám sát việc triển khai nhiệm vụ của Giám đốc Công ty và thực hiện chức năng nhiệm vụ của HĐQT, cụ thể:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
I	Nghị quyết			
1	01/2024/NQ-VTTC-HĐQT	02/01/2024	Ủy quyền cho giám đốc CNQN ký văn bản giao dịch với ngân hàng	100%
2	02/2024/NQ-VTTC-HĐQT	02/01/2024	Ủy quyền cho giám đốc CNVLong ký văn bản giao dịch với ngân hàng	100%
3	03/2024/NQ-VTTC-HĐQT	04/01/2024	Chấp thuận thực hiện các hợp đồng và giao dịch giữa Công ty với Tập đoàn CN Than – Khoáng sản Việt Nam (TKV), các chi nhánh, công ty con và người liên quan khác của TKV	100%
4	04/2024/NQ-VTTC-HĐQT	10/01/2024	Cuộc họp ngày 10/01/2024 (Thông qua KHSXKD và ĐTXD năm 2024)	100%
5	05/2024/QĐ-VTTC-HĐQT	30/01/2024	Thông qua hạn mức tín dụng tại ngân hàng VPbank	100%
6	06/2024/NQ-VTTC-HĐQT	30/01/2024	Vay vốn và đảm bảo tiền vay với Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	100%
7	07/2024/NQ-VTTC-HĐQT	30/01/2024	Thông qua việc vay vốn tại NH TMCP Ngoại Thương Việt Nam	100%
8	08/2024/NQ-VTTC-HĐQT	21/02/2024	Chuẩn bị tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
9	09/2024/NQ-VTTC-HĐQT	23/02/2024	Phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2023	100%
10	10/2024/NQ-VTTC-HĐQT	04/03/2024	Thông qua Chương trình và tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
11	11/2024/NQ-VTTC-HĐQT	05/04/2024	Cử lãnh đạo Công ty đi công tác nước ngoài (Ô. Nguyễn Mạnh Toàn –GD Công ty đi trung Quốc)	100%
12	12/2024/NQ-VTTC-HĐQT	05/04/2024	Phê duyệt cán bộ Công ty nghỉ phép đi du lịch nước ngoài (PGĐ N.Q. Phương đi Thái Lan)	100%
13	13/2024/NQ-VTTC-HĐQT	05/04/2024	Ủy quyền cho giám đốc Công ty ký hợp đồng	100%
14	14/2024/NQ-VTTC-HĐQT	17/04/2024	Bổ sung, điều chỉnh Chương trình và Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2024	100%
15	15/2024/ NQ-VTTC-HĐQT	26/04/2024	Bổ nhiệm lại chức vụ cán bộ Công ty (PGĐ Nguyễn Quỳnh Phương)	100%
16	16/2024/ NQ-VTTC-	14/05/2024	Cử lãnh đạo Công ty đi công tác nước	100%

	HĐQT		ngoài (PGĐ Nguyễn Quỳnh Phương đi Trung Quốc)	
17	17/2024/NQ-VTTC-HĐQT	20/05/2024	Thưởng Người quản lý Công ty năm 2023	100%
18	18/2024/NQ-VTTC-HĐQT	31/05/2024	Về công tác quy hoạch cán bộ Công ty	100%
19	19/2024/NQ-VTTC-HĐQT	05/06/2024	Chi trả cổ tức năm 2023	100%
20	20/2024/NQ-VTTC-HĐQT	18/06/2024	Phê duyệt cán bộ Công ty nghỉ phép du lịch nước ngoài (PGĐ Nguyễn Thanh Tùng đi Thái Lan)	100%
21	21/2024/NQ-VTTC-HĐQT	25/06/2024	Cử lãnh đạo Công ty đi công tác NN (GD Nguyễn Mạnh Toàn đi TQ)	100%
22	22/2024/NQ-VTTC-HĐQT	05/07/2024	Phê duyệt Giám đốc Công ty nghỉ phép	100%
23	23/2024/NQ-VTTC-HĐQT	08/07/2024	Bổ nhiệm lại TP.DVDL Công ty	100%
24	24/2024/NQ-VTTC-HĐQT	09/08/2024	Phê duyệt HT thang lương. Bảng lương và PC lương trong Công ty	100%
25	25/2024/NQ-VTTC-HĐQT	14/08/2024	Chuyên xếp lương cho Người quản lý Công ty	100%
26	26/2024/NQ-VTTC-HĐQT	06/09/2024	Phê duyệt BC KTKT và KH lựa chọn nhà thầu DA đầu tư cải tạo phòng KS Vân Long.	100%
27	27/2024/NQ-VTTC-HĐQT	11/10/2024	Phê duyệt PGĐ Công ty nghỉ phép đi du lịch nước ngoài	100%
28	28/2024/NQ-VTTC-HĐQT	18/10/2024	V/v sắp xếp nhân sự quản lý Công ty	100%
29	29/2024/NQ-VTTC-HĐQT	31/10/2024	Vay vốn và đảm bảo tiền vay với NH BIDV (CN Ngọc Khánh HN)	100%
30	30/2024/NQ-VTTC-HĐQT	06/11/2024	V/v bổ nhiệm nhân sự chủ chốt Công ty (TP.KTTC)	100%
31	31/2024/NQ-VTTC-HĐQT	22/11/2024	Vay vốn, phát hành bảo lãnh, L/C... tại NH TMCP Quân Đội	100%
32	32/2024/NQ-VTTC-HĐQT	29/11/2024	Về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại đối với lãnh đạo Công ty năm 2024	100%
33	33/2024/NQ-VTTC-HĐQT	20/12/2024	Về công tác cán bộ	100%
34	34/2024/NQ-VTTC-HĐQT	24/12/2024	Về việc thông qua kết quả thực hiện quy trình bổ nhiệm Giám đốc Công ty	100%
II	Quyết định			
1	08/QĐ-VTTC-HĐQT	21/02/2024	Thành lập Ban tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	
2	10/QĐ-VTTC-HĐQT	23/02/2024	Phê duyệt quỹ lương thực hiện năm 2023	

3	23/QĐ-VTTC-HĐQT	02/04/2024	Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông	
4	25/QĐ-VTTC-HĐQT	05/04/2024	Cử lãnh đạo Công ty đi công tác NN (GD Nguyễn Mạnh Toàn đi TQ)	
5	30/QĐ-VTTC-HĐQT	26/04/2024	Bổ nhiệm lại bà Nguyễn Quỳnh Phương giữ chức vụ PGĐ Công ty	
6	32/QĐ-VTTC-HĐQT	14/05/2024	Cử bà Nguyễn Quỳnh Phương – PGĐ Công ty đi công tác nước ngoài	
7	33/QĐ-VTTC-HĐQT	20/05/2024	Thưởng Người quản lý Công ty năm 2023	
8	34/QĐ-VTTC-HĐQT	31/05/2024	Điều chỉnh quy hoạch cán bộ lãnh đạo Công ty giai đoạn 2020-2025	
9	36/QĐ-VTTC-HĐQT	25/06/2024	Cử Ô. Nguyễn Mạnh Toàn – GD Công ty đi công tác nước ngoài	
10	37/BC-VTTC-HĐQT	10/07/2024	Báo cáo KQ ước thực hiện SXKD và tình hình tài chính 6 tháng đầu năm	
11	38/QĐ-VTTC-HĐQT	29/07/2024	Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm	
12	39/QĐ-VTTC-HĐQT	09/08/2024	Ban hành HT thang lương, bảng lương và phụ cấp lương	
13	40/QĐ-VTTC-HĐQT	14/08/2024	Chuyển xếp lương mới đối với NQL Công ty (Ô.Toàn – Giám đốc Công ty)	
14	41/BC-VTTC-HĐQT	14/08/2024	Chuyển xếp lương mới đối với NQL Công ty (Ô.Tùng – Giám đốc Công ty)	
15	42/QĐ-VTTC-HĐQT	14/08/2024	Chuyển xếp lương mới đối với NQL Công ty (B.Phương – PGĐ Công ty)	
16	43/QĐ-VTTC-HĐQT	14/08/2024	Chuyển xếp lương mới đối với NQL Công ty (Ô.Tuyến – PGĐ Công ty)	
17	44/QĐ-VTTC-HĐQT	14/08/2024	Chuyển xếp lương mới đối với NQL Công ty (Ô.Tuyến – PGĐ Công ty)	
18	45/BC-VTTC-HĐQT	08/10/2024	Báo cáo KQ ước thực hiện SXKD và tình hình tài chính quý III năm 2024	
19	46/QĐ-VTTC-HĐQT	18/10/2024	V/v bà Hằng thôi giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty	

1.4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:

Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và theo dõi, giám sát công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Giám đốc Công ty theo đúng quy định của luật doanh nghiệp, Điều lệ hiện hành của Công ty và Nghị quyết của HĐQT.

1.5 Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có

1.6 Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm:

- Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty tại ngày 31/12/2024:

STT	Hội đồng quản trị	Chức danh
1	Ông Phạm Đăng Phú	Chủ tịch
2	Ông Nguyễn Mạnh Toàn	Ủy viên
3	Bà Nguyễn Quỳnh Phương	Ủy viên
4	Ông Nguyễn Thanh Tùng	Ủy viên
5	Ông Nguyễn Thành Trung	Ủy viên

- Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm:

2. Ban kiểm soát

2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

S TT	Ban kiểm soát	Chức danh	Tỷ lệ cổ phần biểu quyết	Số lượng cổ phần	Ghi chú
1	Hoàng Văn Kiệt	Trưởng ban KS		0	
2	Nguyễn Thị Lương Anh	Ủy viên		0	Đại diện cho Tập đoàn VINACOMIN (chiếm 36% vốn điều lệ)
3	Phan Thành Chung	Ủy viên	0,94%	23.500	

(Số lượng cổ phiếu được lấy theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán chốt ngày 20/6/2024 do VSD phát hành số C219/2024-DLT/VSDC-ĐK)

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát

2.2.1. Hoạt động của Ban Kiểm soát

- Năm 2024 Ban Kiểm soát Công ty đã thực hiện nhiệm vụ của mình theo Quy định của Luật DN, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty.

- Định kỳ hàng quý và cả năm Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm soát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Sau đợt kiểm soát Ban kiểm soát đều tổng hợp kết quả làm việc của Ban bằng việc thông qua biên bản làm việc từng lần và trong kỳ làm việc đã đưa ra những tồn tại cần khắc phục trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh, công tác quản lý tài chính, phát hiện cảnh báo sớm rủi ro của Công ty góp phần đảm bảo sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả, bảo toàn vốn của Cổ đông và tuân thủ theo các quy định của pháp luật.

- Giám sát hoạt động quản lý điều hành của Hội đồng Quản trị thông qua việc thực thi các văn bản quản lý của Nhà Nước, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Giám sát hoạt động của Ban Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý Công ty thông qua việc triển khai thực hiện Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và các văn bản quản lý khác của Công ty.

- Kiểm soát việc xây dựng, tổ chức thực hiện các văn bản quản lý nội bộ về trình tự, thủ tục, nội dung và thể thức ban hành văn bản để đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

- Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty, việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

- Thẩm định Báo cáo tài chính quý và năm, Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc điều hành Công ty nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý, khách quan của các số liệu, tài liệu báo cáo, đảm bảo phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành. Trình Đại hội đồng cổ đông Công ty và các cơ quan quản lý Nhà nước.

- Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán. Xem xét thu quản lý của Kiểm toán độc lập và ý kiến phản hồi của Ban Giám đốc Công ty.

- Giám sát việc phối hợp lãnh đạo Công ty thông qua Nghị quyết liên tịch giữa Đảng uỷ, Công đoàn, Đoàn thanh niên với Ban Giám đốc Công ty.

- Xem xét tính hợp lý của việc huy động, phân phối và sử dụng các nguồn lực: Tài sản, vật tư, tiền vốn, tuyển dụng, sử dụng và chế độ của người lao động;

- Giám sát Ban Giám đốc Công ty trong việc thực thi những kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán ...

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT, Ban Giám đốc và các cuộc họp khác của Công ty (*khi được mời*) với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác.

- Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, ban điều hành Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Thường xuyên giữ mối liên hệ giữa các thành viên trong Ban kiểm soát, giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty và các Cổ đông.

- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật DN, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

2.2.2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

Trong năm 2024 Ban kiểm soát đã tiến hành đánh giá kết quả hoạt động của Công ty thông qua các cuộc kiểm tra:

Biên bản	Ngày-tháng	Nội dung	Kết quả (thống nhất)
	09/2/2024	Kiểm tra và thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2023	100%
	24/5/2024	Kiểm soát hoạt động quản lý điều hành sản xuất kinh doanh 3 tháng đầu năm 2024	100%
	14/8/2024	Kiểm soát hoạt động quản lý điều hành sản xuất kinh doanh 6 tháng năm 2024	100%
	31/10/2024	Kiểm soát hoạt động quản lý điều hành sản xuất kinh doanh 9 tháng năm 2024	100%

- Ban kiểm soát Công ty thống nhất xác nhận số liệu tại Báo cáo Kết quả SXKD và Báo cáo Tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán BDO thực hiện.

- Ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty là ý kiến chấp nhận toàn bộ. Báo cáo tài chính năm 2024 đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2024.

- Công tác hạch toán đảm bảo không có sai sót trọng yếu.

- Tổ chức bộ máy kế toán được thực hiện tập trung đảm bảo phù hợp với qui trình tổ chức sản xuất và quản lý Công ty.

- Thực hiện chế độ sổ sách, chứng từ kế toán theo đúng quy định tại TT số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính.

2.2.3. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

a) Giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị:

Ban kiểm soát đã bám sát hoạt động của HĐQT; Tham dự các cuộc họp của HĐQT và có ý kiến phân tích, đánh giá khách quan đối với các vấn đề thuộc nhiệm vụ quyền hạn của HĐQT, đảm bảo các Nghị quyết, quyết định của HĐQT được thông qua không trái với Điều lệ, thực tế của Công ty. Cụ thể:

Biên bản, Nghị quyết các cuộc họp của HĐQT bằng hình thức trực tiếp/thông qua văn bản xin ý kiến đều được Thư ký công ty gửi tới Ban kiểm soát.

HĐQT duy trì nề nếp các cuộc họp thường kỳ hoặc đột xuất đảm bảo chương trình, thành viên dự họp, thường tập trung các nội dung chủ yếu tạo hành lang pháp lý để Ban lãnh đạo điều hành thực hiện triển khai nghị quyết của HĐQT, chủ yếu ở những công việc:

- Triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ; hoàn thiện nâng cao các mặt hoạt động quản lý phục vụ điều hành của Công ty.

- Công tác chuẩn bị cho tổ chức Họp ĐHCĐ Cổ đông thường niên.

- HĐQT thông qua việc ủy quyền cho giám đốc công ty, chi nhánh ký các hợp đồng kinh doanh, tín dụng, vay vốn, thế chấp tài sản, bảo lãnh, mở L/C có giá trị $\geq 35\%$ tổng tài sản tại các Ngân hàng thương mại

- Ủy quyền cho giám đốc Chi nhánh thực hiện tự chủ trong hạn mức giám đốc công ty ủy quyền: Quyền bảo lãnh bảo hành sản phẩm, bảo lãnh thanh toán, bảo lãnh tiền ứng trước với các ngân hàng; Để thực hiện các gói thầu, các hợp đồng kinh tế với các hợp đồng liên quan do Giám đốc Công ty ủy quyền trong năm.

b) Giám sát đối với Giám đốc Công ty:

Ban giám đốc Công ty đã trực tiếp điều hành hoạt động SXKD của Công ty theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ hiện hành của Công ty. Cụ thể như sau:

- Triển khai nghiêm túc, kịp thời các Nghị quyết, quyết định của HĐQT;

- Chủ động đề xuất với HĐQT những giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý công ty; Xây dựng các quy chế, quy định trình HĐQT phê duyệt ban

hành hoặc ban hành các quy định quản lý nội bộ trong phạm vi thẩm quyền để đáp ứng kịp thời yêu cầu thực tế hoạt động của Công ty.

- Chủ động, linh hoạt trong việc thu xếp nguồn vốn kịp thời phục vụ hoạt động SXKD; Triển khai dự án ĐTXD theo đúng qui trình, thủ tục và phạm vi ủy quyền của HĐQT; Đảm bảo kinh doanh và đầu tư hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn.

- Thực hiện công tác quy hoạch nhân sự, bổ nhiệm các chức danh quản lý đúng qui trình; quản lý và tuyển dụng lao động, đào tạo, nâng lương cho người lao động, quản lý tiền lương, thực hiện chế độ đãi ngộ với người lao động kịp thời, đúng qui chế, qui định.

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời các nghĩa vụ đối với NSNN với cổ đông và người lao động.

2.2.4. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Ban kiểm soát đã phối hợp với HĐQT trong mọi lĩnh vực hoạt động theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty: BKS được mời tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT và có ý kiến phân tích, đánh giá khách quan đối với các vấn đề thuộc nhiệm vụ quyền hạn của HĐQT, đảm bảo cho các Nghị quyết của HĐQT được thông qua không trái với quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế của công ty.

- Sự phối hợp đối với Ban Giám đốc điều hành: Ban Giám đốc Công ty và các Đơn vị/Phòng ban cung cấp thông tin, tài liệu và tạo mọi điều kiện để các thành viên Ban kiểm soát chủ động xem xét, kiểm tra hoạt động SXKD - quản trị chi phí - quản lý điều hành của Công ty và Đơn vị; Kịp thời đưa ra ý kiến tham vấn, nhắc nhở giúp ban Giám đốc Công ty/Đơn vị thực hiện đúng chức năng, quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty trong mọi lĩnh vực hoạt động.

2.2.5. Những tồn tại cần được quan tâm giải quyết:

- Xây dựng các biện pháp đẩy mạnh bán hàng, giảm tồn kho về mức hợp lý
- Đôn đốc thu hồi công nợ nhất là công nợ quá hạn, tạo nguồn trả nợ ngân hàng và người bán để giảm hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát

3.1 Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích.

ĐVT: Triệu đồng

TT	Họ và tên	Chức danh	Lương	Phụ cấp	Tiền thưởng	Tổng cộng
I	Hội đồng quản trị			285,6	126,6	412,2
1	Phạm Đăng Phú	Chủ tịch HĐQT		64,8		64,8
2	Nguyễn Mạnh Toàn	Ủy viên HĐQT		55,2	37	92,2
3	Nguyễn Quỳnh Phương	Ủy viên HĐQT		55,2	33,6	88,8

4	Nguyễn Thanh Tùng	Ủy viên HĐQT		55,2	33,6	88,8
5	Nguyễn Thành Trung	Ủy viên HĐQT		55,2	22,4	77,6
II	Ban kiểm soát		192	110,4	68	370,4
1	Hoàng Văn Kiệt	Trưởng ban KS	192		34,4	226,4
2	Nguyễn Thị Lương Anh	Ủy viên		55,2		55,2
3	Phan Thành Chung	Ủy viên		55,2	33,6	88,8
III	Ban Giám đốc		1.859,8		33,6	1.893,4
1	Nguyễn Mạnh Toàn	Giám đốc	514,2			514,2
2	Nguyễn Thanh Tùng	Phó giám đốc	446,9			446,9
3	Nguyễn Quỳnh Phương	Phó giám đốc	449,5			449,5
4	Nguyễn Trung Tuyển	Phó giám đốc	449,2		33,6	482,8

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: (Số lượng cổ phiếu được lấy theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán chốt ngày 20/6/2024 do VSD phát hành số C219/2024-DLT/VSDC-ĐK)

Stt	Người thực hiện giao dịch	Chức danh tại Cty	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
				Số CP	Tỷ lệ	Số CP	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Mạnh Toàn	UVHĐQT ; GD Cty		137.923	5,51%	137.923	5,51%	
2	Nguyễn Thanh Tùng	PGĐ Cty		44.392	1,78%	44.392	1,78%	
3	Nguyễn Trung Tuyển	PGĐ Cty		6.537	0,26%	6.537	0,26%	
4	Nguyễn Quỳnh Phương	UVHĐQT ; PGĐ Cty		174.463	6,98%	174.463	6,98%	
5	Nguyễn Thành Trung	UVHĐQT ; GD Chi Nhánh Quảng Ninh		14.539	0,58%	14.539	0,58%	
6	Phan Thành Chung	UV ban Kiểm soát		23.500	0,94%	23.500	0,94%	

7	Hoàng Liên Hà		Con gái ông Hoàng Văn Kiệm trưởng ban KS	100	0,003 %	100	0,003 %
8	Trần Thị Huệ Chi		Vợ ông Nguyễn Thành Trung	2.626	0,11%	2.626	0,11%

3.3 Hợp đồng giao dịch với cổ đông nội bộ: Không phát sinh.

3.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty: Công ty thực hiện đúng, đủ các quy định về quản trị trong điều hành sản xuất kinh doanh.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH :

1. Đơn vị kiểm toán độc lập:

- Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán BDO
- Địa chỉ: Tầng 20, Tòa nhà ICON4, Số 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, TP Hà Nội
- Điện thoại : 024.37833911 FAX: 024.37833914
- EMAIL:
- WEBSITE:

2. Ý kiến Kiểm toán độc lập:

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin, được lập ngày 03 tháng 03 năm 2025 từ trang 05 đến trang 42, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

- Trách nhiệm của Ban Giám đốc:

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo Tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

- Trách nhiệm của kiểm toán viên:

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu nhập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm toán nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

- Ý kiến của kiểm toán viên:


Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

3. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán:

Báo cáo Tài chính năm 2024 của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán BDO kiểm toán và được đăng toàn văn trên trang website của công ty.

Địa chỉ: www.vttc.net.vn

Tại danh mục: Quan hệ cổ đông.

Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2025 

**Xác nhận của đại diện theo pháp luật của công ty
Giám đốc**



Nguyễn Thanh Tùng

